

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí đánh giá	Mức yêu cầu	
	Đạt	Không đạt
1	Về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
1.1	<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp đáp ứng yêu cầu đầy đủ của E-HSMT.- Hàng hoá do nhà thầu chào phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu và nhãn mác sản phẩm của hàng hóa (theo quy định của nhà sản xuất). <i>(Kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu quy định tại Chương V, E-HSMT. Bảng kê khai quy cách, xuất xứ thiết bị dùng cho gói thầu)</i>- Có catalog hoặc tài liệu cho tất cả hàng hóa cung cấp cho gói thầu, thể hiện thông số kỹ thuật/tính năng hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (Nếu Catalogue, tài liệu không thể hiện đủ các thông tin theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận của đại diện nhà sản xuất, nhà cung cấp về các thông tin còn thiếu).- Nhà thầu phải kê khai hàng hóa đáp ứng tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu E-HSMT.

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
2	Về chất lượng của hàng hóa, thiết bị		
2.1	Tình trạng, năm sản xuất vật tư, linh kiện, thiết bị; giấy chứng nhận xuất xứ, chất lượng sản phẩm.	<p>- Vật tư, linh kiện, thiết bị phải mới 100%, sản xuất năm 2025 trở lại đây.</p> <p>- Có cam kết trong trường hợp trúng thầu, khi thực hiện hợp đồng nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa nhập khẩu hoặc chứng chỉ xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p>	<p>- Vật tư, linh kiện, thiết bị mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về trước.</p> <p>- Nhà thầu không có cam kết trong trường hợp trúng thầu, khi thực hiện hợp đồng nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa nhập khẩu hoặc chứng chỉ xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p>
3	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
3.1	Hiệu rõ dự án và gói thầu	<p>- Có thuyết minh trong E-HSDT các nội dung phù hợp với gói thầu, bao gồm: Tên dự án, Chủ đầu tư; Hiệu rõ gói thầu: Phạm vi công việc, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công; Hiệu rõ địa điểm xây dựng và rủi ro bất lợi khi thi công để có phương án dự phòng đảm bảo triển khai dự án đúng tiến độ</p>	<p>- Không có thuyết minh, hoặc có nhưng không phù hợp, không đúng về tính chất dự án và gói thầu</p>
3.2	Đối với các thiết bị, vật tư, vật liệu chính theo quy định tại chương V, E-HSMT	<p>- Nhà thầu có bảng kê khai đầy đủ về nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng của từng loại vật liệu chính phù hợp với yêu cầu trong thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được phê duyệt.</p> <p>- Có cam kết của nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp thiết bị, vật tư, vật liệu chính cho gói thầu này.</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên.</p>
3.3	Phòng thí nghiệm cho gói thầu	<p>Có chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc đi thuê phòng thí nghiệm sử dụng</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
		cho gói thầu, kèm theo Quyết định của phòng LAS-XD	
3.4	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật tư thiết bị, biển báo trong quá trình thi công	Có giải pháp bố trí phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, tiến độ huy động máy, hiện trạng công trình xây dựng, đảm bảo được các hoạt động của chủ đầu tư cũng như các bộ phận chức năng của chủ đầu tư hoạt động và làm việc bình thường, có bản vẽ bố trí tổng mặt bằng thi công kèm theo.	Giải pháp bố trí không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng, không đảm bảo các hoạt động của chủ đầu tư cũng như các bộ phận chức năng của chủ đầu tư hoạt động và làm việc bình thường, không có bản vẽ bố trí tổng mặt bằng thi công kèm theo.
3.5	Giải pháp thi công tổng thể các hạng mục	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình, khu vực lân cận. Không gây tiếng ồn lớn trong giờ hành chính từ 7h sáng đến 18h các ngày làm việc trong tuần.	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, khu vực lân cận (xung quanh công trình); gây tiếng ồn lớn
3.6	Biện pháp thi công các hạng mục chính theo hồ sơ thiết kế: - Biện pháp tháo dỡ cửa, phá dỡ khu vệ sinh - Biện pháp thi công chống thấm. - Biện pháp thi công các công tác hoàn thiện: Trát, ốp, lát, sơn, lắp đặt cửa, trần nhôm, vách compact, lắp đặt thiết bị vệ sinh (bồn cầu, lavabo...) - Biện pháp thi công cấp điện; lắp đặt các thiết bị điện vào công trình; lắp đặt phân phối điện (Điều hòa, máy chiếu...).	Trình bày đầy đủ các nội dung, các công việc đầy đủ theo Hồ sơ thiết kế được duyệt. Có bản vẽ biện pháp thi công, giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với hồ sơ thiết kế.	Không có hoặc có trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi.

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
	- Biện pháp thi công hệ thống cấp, thoát nước vào công trình.		
4	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
4.1	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ: a) Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu từ trên công trường. b) Có thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu từ trên công trường trong đó nêu rõ mối quan hệ và quyền hạn của từng bộ phận chủ chốt, chức năng, nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận: Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật phụ trách chuyên môn theo phân công...	Có sơ đồ và thuyết minh thể hiện đầy đủ, rõ ràng chi tiết, hợp lý.	Không có sơ đồ và thuyết minh, hoặc sơ đồ và thuyết minh không đầy đủ, không rõ ràng chi tiết.
5	Tiến độ thực hiện gói thầu		
5.1	Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 70 ngày có tính đến điều kiện thời tiết và đáp ứng các yêu cầu chương V, E-HSMT	Đề xuất thời gian thi công vượt quá 70 ngày có tính đến điều kiện thời tiết và không đáp ứng các yêu cầu chương V, E-HSMT
5.2	Tính phù hợp: a) Giữa huy động máy thi công chính và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa huy động vật tư vật liệu chính và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b), c).
5.3	Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công	Có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT
6	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
6.1	Sơ đồ quản lý chất lượng và phải nêu rõ trách nhiệm của	Có và hợp lý	Không có hoặc có nhưng không hợp lý

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
	từng bộ phận đối với công tác quản lý chất lượng công trình trong sơ đồ.		
6.2	<p>Quản lý chất lượng vật tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị sẽ đưa vào gói thầu - Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư và thiết bị đầu vào. - Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão 	Có và hợp lý đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT
6.3	Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán	Có và hợp lý đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT
6.4	<p>Quản lý chất lượng công tác cung cấp thiết bị.</p> <p>Cam kết chịu hoàn toàn về kinh phí để thực hiện các giám định, kiểm định để đánh giá chất lượng khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.</p> <p>Lập kế hoạch vận chuyển, bảo quản, lắp đặt đảm bảo chất lượng cho hàng hoá, thiết bị.</p>	<p>Có cam kết chịu hoàn toàn về kinh phí để thực hiện các giám định, kiểm định để đánh giá chất lượng khi có yêu cầu của Chủ đầu tư.</p> <p>Có kế hoạch vận chuyển, bảo quản, lắp đặt đảm bảo chất lượng cho hàng hoá, thiết bị.</p>	Không đáp ứng yêu cầu trên.
7	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
7.1	<p>Biện pháp an toàn lao động</p> <p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào 	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
	<p>công trường;</p> <p>- Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh;</p>		
7.2	<p>Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công</p> <p>- Quy định, quy phạm tiêu chuẩn;</p> <p>- Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ;</p> <p>- Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.</p>	Có, hợp lý, phù hợp với gói thầu thi công	Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với gói thầu thi công
7.3	<p>Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.</p>	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.
8	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ...;		
8.1	Bảo hành, bảo trì	<p>- Có thời gian bảo hành ≥ 12 tháng</p> <p>- Có nội dung bảo hành đáp ứng yêu cầu Chương V, E-HSMT.</p> <p>- Có kế hoạch tổ chức và triển khai công tác bảo hành, bảo trì sau khi đưa vào sử dụng đáp ứng yêu cầu chương V, E-HSMT</p>	<p>- Thời gian bảo hành < 12 tháng</p> <p>- Nội dung bảo hành không đáp ứng yêu cầu Chương V, E-HSMT</p> <p>- Không có kế hoạch tổ chức và triển khai công tác bảo hành, bảo trì sau khi đưa vào sử dụng hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu chương V, E-HSMT.</p>
8.2	Về đào tạo chuyển giao hướng dẫn sử dụng	- Có kế hoạch hướng dẫn vận hành chi tiết, rõ ràng, phù hợp với gói thầu bao gồm cả lý	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.

Tiêu chí đánh giá		Mức yêu cầu	
		Đạt	Không đạt
		thuyết và thực hành và thời gian đào tạo, chuyển giao hướng dẫn sử dụng phù hợp với bảng tiến độ nhà thầu đề xuất; - Nhà thầu phải trình bày rõ nội dung hướng dẫn chi tiết, rõ ràng, dễ hiểu, đảm bảo cho người được hướng dẫn vận hành được thiết bị	
9	Uy tín nhà thầu thông qua Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (<i>Tiêu chí này được đánh giá trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu và dựa trên thông tin công bố tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.gov.vn) và các nguồn thông tin khác tính đến thời điểm đóng thầu.</i>)	Có < 2 trường hợp bị xử lý vi phạm	Có ≥ 2 trường hợp bị xử lý vi phạm (trừ các trường hợp nhà thầu bị xử lý chấm dứt hợp đồng mà nguyên nhân được xác định lỗi khách quan, bất khả kháng gây ra).
KẾT LUẬN		Có 09 tiêu chí được đánh giá là Đạt	Đạt
		Có ≤ 9 tiêu chí được đánh giá không Đạt	Không đạt